

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư
về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội
trong giai đoạn mới**

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (*gọi tắt là Chỉ thị số 39-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội tạo chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thực hiện tốt Chỉ thị số 39-CT/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện thành công mục tiêu giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với tín dụng chính sách xã hội, xác định việc nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội trong thời gian qua; trên cơ sở đó, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 39-CT/TW nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW phải bám sát tình hình thực tế, xác định rõ nội dung công việc và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các cấp ủy, tổ chức

đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ, sơ kết, tổng kết, đúc rút và phổ biến kinh nghiệm, kịp thời có những điều chỉnh cần thiết cho phù hợp với tình hình mới của công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn và trong cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước; thể hiện quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện cuộc sống.

2. Nâng cao vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội

Xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030); đưa mục tiêu, nhiệm vụ công tác tín dụng chính sách xã hội vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn ở đơn vị, địa phương, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Các sở, ngành, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm chỉ đạo và phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội triển khai thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách xã hội; lồng ghép mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm với việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội để nâng cao hiệu quả nguồn vốn; thường xuyên rà soát, bổ sung, lập danh sách đối tượng thụ hưởng để kịp thời được vay vốn tín dụng chính sách theo quy định.

Cấp ủy, Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội nhất là các xã, phường, đặc khu có chất lượng tín dụng còn thấp.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tiếp tục thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động nhận ủy thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không được để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách, nghị quyết, quyết định, kế hoạch, chính sách của tỉnh về tín dụng chính sách xã hội đặt trong tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2026 - 2030), chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia.

Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Ban, ngành có liên quan phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, chính sách thuộc thẩm quyền có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội; xây dựng các đề án, dự án mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng cho vay, nâng mức cho vay, thời hạn cho vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện phát triển, đặc điểm của địa phương, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, hộ ở vùng khó khăn; tiếp đến là hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động có nhu cầu vay vốn tạo việc làm, hộ có mức sống trung bình và các đối tượng chính sách khác. Tiếp tục tham mưu, đề xuất các chương trình tín dụng ưu đãi đặc thù của tỉnh phù hợp với Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 23/02/2022 của Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 11/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 243-KH/TU ngày 18/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới,... Ưu tiên nguồn vốn ủy thác địa phương để cho vay các chương trình tín dụng mà nguồn Trung ương

còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu như chương trình cho vay tạo việc làm cho người lao động chưa có việc làm, giải quyết việc làm cho người lao động thuộc hộ sản xuất kinh doanh tại các xã vùng khó khăn đã đạt chuẩn nông thôn mới, hộ có mức sống trung bình nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, ổn định sinh kế, phát triển các sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm; cho vay thanh niên khởi nghiệp, cho vay nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn tại các phường,...

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hoá các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Sau sáp nhập, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương sang Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chưa tương xứng với vị thế, quy mô nền kinh tế của tỉnh. Vì vậy, hằng năm, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp quan tâm cân đối, ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương từ nguồn đầu tư công trung hạn và hằng năm, vốn đầu tư phát triển khác và nguồn chi thường xuyên để ủy thác sang Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh năm sau cao hơn năm trước, nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của người nghèo và đối tượng chính sách khác, của lao động chưa có việc làm, lao động bị thu hồi đất theo Đề án giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh, Đề án hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn các xã, phường, đặc khu, Đề án phát triển nuôi biển công nghệ cao; nguồn vốn đối ứng để cho vay mua, thuê mua nhà ở xã hội, xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở theo Thông báo số 449/TB-VPCP, ngày 03/10/2024 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; các đối tượng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia,... hằng năm chiếm khoảng 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng lộ trình nguồn vốn ủy thác địa phương giai đoạn 2026 - 2030 đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, vốn đầu tư phát triển khác, kế hoạch chi thường xuyên để đến năm 2030 chiếm tối thiểu 15% trở lên trên tổng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh. Hiện nay nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn đạt hơn 9.500 tỷ đồng, vốn ủy thác từ ngân sách địa phương là 1.307 tỷ đồng. Để góp phần vào việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn 2025 - 2030 và phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh, cần tích cực huy động nguồn lực thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Tranh thủ nguồn vốn từ Trung ương và cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương làm vốn đối ứng thu hút nguồn vốn từ Trung ương. Mục tiêu đến năm 2030 nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội cho vay trên địa bàn đạt khoảng 15.400 tỷ đồng,

tăng bình quân 10%/năm (tăng khoảng 1.180 tỷ đồng/năm), trong đó, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương hằng năm chiếm khoảng 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

Cấp ủy các xã, phường chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp quan tâm cân đối, bố trí dành một phần ngân sách địa phương hằng năm ủy thác cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội để hỗ trợ cho vay các đối tượng chương trình mục tiêu quốc gia theo Nghị quyết 111/2024/QH15, ngày 18/01/2024 của Quốc hội và các Chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; bảo đảm nguồn vốn ủy thác năm sau cao hơn năm trước và hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh giao hằng năm. Tăng cường chỉ đạo công tác củng cố nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn, bảo đảm chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao, nợ quá hạn ngày càng giảm. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; rà soát các nguồn vốn có tính chất từ thiện và các nguồn vốn khác gửi vào Ngân hàng Chính sách xã hội, đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” góp phần tăng cường nguồn lực, bổ sung nguồn vốn để thực hiện cho vay các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

5. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của thành viên Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trong việc tham mưu cho các sở, ngành, địa phương tích cực quan tâm tạo thuận lợi cho hoạt động tín dụng chính sách xã hội mang lại hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Ủy ban nhân dân cấp xã quan tâm tạo điều kiện cơ sở vật chất, công tác bảo vệ đảm bảo an toàn tài sản, an ninh trật tự để Ngân hàng Chính sách xã hội mở các điểm giao dịch xã phục vụ tốt cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, với phương châm gần dân, sát dân; hằng tháng lãnh đạo Ủy ban nhân dân tham gia họp giao ban và chỉ đạo xử lý các tồn tại, vướng mắc về tín dụng chính sách xã hội tại các điểm giao dịch trên địa bàn.

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù; chủ động thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả; không ngừng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động các điểm giao dịch, các Tổ tiết kiệm và vay vốn. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro và tăng cường chất lượng kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận ủy thác của các tổ chức chính trị - xã hội. Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp trong chỉ đạo điều hành thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Xây dựng, đào

tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân nhằm thực hiện tốt công tác tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Thực hiện tốt đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

6. Khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách xã hội nhằm kiểm soát tín dụng đen một cách hiệu quả.

7. Các cơ quan, đơn vị (Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự tỉnh) chỉ đạo cấp dưới tích cực hỗ trợ trong việc đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình thu giữ tài sản đảm bảo, thu hồi nợ của Ngân hàng Chính sách xã hội; giải quyết, xử lý các trường hợp do Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp khởi kiện và thi hành án; xác minh các trường hợp bỏ đi khỏi địa phương và các trường hợp khác liên quan đến chính sách, pháp luật hiện hành để giúp Ngân hàng Chính sách xã hội thuận tiện trong việc thu hồi và xử lý nợ theo đúng chức năng nhiệm vụ chuyên ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này đến chi bộ, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, nghiên cứu, ban hành, sửa đổi các cơ chế, chính sách của tỉnh về tín dụng chính sách xã hội thuộc thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với thực tiễn địa phương; cân đối, bố trí kịp thời ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, vốn đầu tư phát triển khác, kinh phí thường xuyên,...

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và cụ thể hóa các nhiệm vụ trong Kế hoạch này để tổ chức thực hiện; phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai, đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc thực hiện Chỉ thị và Kế hoạch này theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, nhân dân tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này. Tiếp tục đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách và hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội; tuyên truyền về quyền lợi và trách nhiệm của người vay, những tấm gương điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội hiệu quả.

6. Đảng ủy các xã, phường chỉ đạo tổ chức đảng, chính quyền; các phòng, ban, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị mình; đưa nội dung về hoạt động tín dụng chính sách xã hội vào các chương trình giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm, Đề án phát triển nuôi biển công nghệ cao; Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

7. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 370-KH/TU, ngày 16/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận và Kế hoạch số 255-KH/TU, ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Chính sách, Chiến lược TW (báo cáo),
- Văn phòng TW Đảng (báo cáo),
- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam,
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp xã,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CN Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nghiêm Xuân Thành